

CÔNG TY CỔ PHẦN RỪNG VIỆT HÀ NỘI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN RỪNG VIỆT HÀ NỘI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NAM FOREST JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108376664

3. Ngày thành lập: 25/07/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 24 đường Trần Kim Xuyến, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 09127772822

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà các loại	4100
2.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
3.	Đúc kim loại màu	2432
4.	Chăn nuôi trâu, bò	0141
5.	Sản xuất rượu vang	1102
6.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
7.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
8.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
9.	Điều hành tua du lịch	7912
10.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
11.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
12.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
13.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
14.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
15.	Chăn nuôi khác	0149
16.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
17.	Phá dỡ	4311
18.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290

19.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh - Doanh nghiệp xuất khẩu, nhập khẩu dược liệu - Doanh nghiệp bán buôn dược liệu - Doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ bảo quản dược liệu	8299
20.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
21.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
22.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
23.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
24.	Khai thác quặng sắt	0710
25.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
26.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
27.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
28.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
29.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
30.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
31.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
32.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
33.	Trồng cây mía	0114
34.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
35.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
36.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
37.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
38.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
39.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
40.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
41.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
42.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
43.	Bán buôn thực phẩm	4632
44.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
45.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
46.	Xây dựng công trình công ích	4220
47.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
48.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

49.	Sản xuất giấy nhãn, bì nhãn, bao bì từ giấy và bì	1702
50.	Sản xuất bột giấy, giấy và bì	1701
51.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
52.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
53.	Bốc xếp hàng hóa	5224
54.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
55.	Sản xuất đường	1072
56.	Khai thác gỗ	0221
57.	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210(Chính)
58.	Trồng cây lâu năm khác	0129
59.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
60.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
61.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
62.	Chăn nuôi gia cầm	0146
63.	Chăn nuôi lợn	0145
64.	Chăn nuôi dê, cừu	0144
65.	Đại lý du lịch	7911
66.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
67.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la	0142
68.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
69.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
70.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
71.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
72.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
73.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
74.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
75.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
76.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
77.	Bán buôn đồ uống	4633
78.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
79.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
80.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
81.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
82.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu	0128
83.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012

6. Vốn điều lệ: 99.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 9.900.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN ĐỒNG	Thôn Quan Độ, Xã Văn Môn, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	6.435.000	64.350.000.000	65,000	125140687	
			Tổng số	6.435.000	64.350.000.000	65,000		
2	NGHIÊM THỊ HOÈ	Thôn Quan Độ, Xã Văn Môn, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.475.000	24.750.000.000	25,000	125255977	
			Tổng số	2.475.000	24.750.000.000	25,000		
3	NGHIÊM VĂN HUỐNG	Thôn Quan Độ, Xã Văn Môn, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	990.000	9.900.000.000	10,000	B9704450	
			Tổng số	990.000	9.900.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN ĐỒNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 25/08/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 125140687

Ngày cấp: 23/04/2018

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Ninh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Quan Độ, Xã Văn Môn, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Quan Độ, Xã Văn Môn, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội